

Nghèo đói tại Việt Nam Thực trạng và giải pháp

Bài tập cá nhân môn Kinh tế phát triển

Đoàn Minh Phụng

MSV 09050458

I. Thực trạng nghèo đói

- Vào đầu thập niên 1990, chính phủ Việt Nam đã phát động chương trình Xóa đói giảm nghèo cùng với lời kêu gọi của Ngân hàng thế giới. UNDP cho rằng mặc dù Việt Nam đã đạt được tăng trưởng kinh tế bền vững và kết quả rất ấn tượng giảm tỷ lệ nghèo, song vẫn còn tồn tại tình trạng nghèo cùng cực ở một số vùng. Để đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ, Việt Nam cần phải giải quyết tình trạng nghèo cùng cực.
- Vào năm 2002 tỷ lệ nghèo theo chuẩn quốc gia của Việt Nam là 12.9%, theo chuẩn thế giới là 29% và tỷ lệ nghèo lương thực (%số hộ nghèo ước lượng năm 2002) là 10.87%.
- Theo số liệu của Chương trình Phát triển Liên Hiệp Quốc ở Việt Nam(2004), chỉ số phát triển con người của Việt Nam xếp hạng 112/177 nước, chỉ số phát triển giới xếp 87/144 nước và chỉ số nghèo tổng hợp xếp hạng 41/95 nước.
- Đến cuối năm 2006, cả nước có 61 huyện với số dân 2,4 triệu người thuộc 20 tỉnh có tỷ lệ hộ nghèo trên 50%.
- Cho đến năm 2009, theo chuẩn nghèo trên, cả nước Việt Nam hiện có khoảng 2 triệu hộ nghèo, đạt tỷ lệ 11% dân số. Tuy nhiên, trên diễn đàn Quốc hội Việt Nam, rất nhiều đại biểu cho rằng tỷ lệ hộ nghèo giảm không phản ánh thực chất vì số người nghèo trong xã hội không giảm, thậm chí còn tăng do tác động của lạm phát (khoảng 40% kể từ khi ban hành chuẩn nghèo đến nay) và do là suy giảm kinh tế.
- Chuẩn nghèo quốc gia của Việt Nam hiện nay là gồm những hộ có mức thu nhập bình quân từ 200.000 đến 260.000 đồng/người/tháng. Mặc dù vậy, nhiều hộ gia đình vừa thoát nghèo vẫn rất dễ rơi trở lại vào cảnh nghèo đói. Trong thập kỷ tới đây nỗ lực của Việt Nam trong việc hội nhập với nền kinh tế toàn cầu sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho sự tăng trưởng, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức đối với sự nghiệp giảm nghèo.

- Ở khu vực nông thôn tỷ lệ đói nghèo giảm chậm hơn thành thị nhưng tương đối ổn định từ 45,5% năm 1998 xuống 35,6% năm 2002 còn 27,5% năm 2004.
- Khu vực đồng bào dân tộc tốc độ giảm nghèo chậm và còn rất cao, từ 75,2% xuống 69,3%.
- Sự phân bố hộ nghèo giữa các vùng, các miền là không đều. Năm 2005 mặc dù tỷ lệ hộ nghèo trên toàn quốc giảm xuống chỉ còn 7% nhưng sự chênh lệch về số hộ nghèo giữa các vùng là rất lớn, cụ thể là tỷ lệ hộ nghèo ở vùng Đông Nam Bộ là 1,7% trong khi số hộ nghèo ở vùng Tây Bắc chiếm đến 12% tổng số hộ nghèo trong cả nước.
- Người dân chịu nhiều rủi ro trong cuộc sống, sản xuất mà chưa có các thiết chế phòng ngừa hữu hiệu, dễ tái nghèo trở lại như thiên tai, dịch bệnh, sâu hại, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, thất nghiệp...

II. Giải pháp

- Nâng cao nhận thức trong xã hội đối với công cuộc xóa đói giảm nghèo. Bản thân những người thuộc diện xóa đói, giảm nghèo cần có sự nỗ lực vươn lên, khắc phục tâm lý mặc cảm và thụ động.
- Thực hiện chính sách an sinh xã hội. Đây là biện pháp nhằm bảo đảm cuộc sống đầy đủ hơn cho các tầng lớp trong xã hội, nhất là giúp cho các cá nhân, hộ gia đình kiềm chế được nguy cơ tác động đến thu nhập, làm giảm tính dễ bị tổn thương và những bấp bênh về thu nhập. An sinh xã hội sẽ làm giảm nghèo và giảm tái nghèo trong xã hội.
- Thực hiện chiến lược an ninh về lương thực: dự trữ lương thực đủ để cung cấp cho dân cư khi có thiên tai. An ninh lương thực không chỉ là cơ sở chống đói nghèo mà còn giúp cho quốc gia phát triển bền vững.

- Đầu tư các dự án có trọng điểm nhằm mục đích mở rộng sản xuất lương thực thiết yếu cho người dân. Chính phủ cần tăng cường đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp như các dự án trồng cây lương thực, thực phẩm cho nông dân nói chung và các hộ nghèo nói riêng, để các hộ nghèo có điều kiện vươn lên xóa nghèo cho chính mình.
- Chống tham nhũng, lãng phí. Chống tham nhũng, lãng phí gây ra sự thiệt hại về tài sản của nhân dân và ngân sách của Nhà nước gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có việc chống đói nghèo, thậm chí làm cho quốc gia càng ngày càng nghèo thêm. Chống tham nhũng, lãng phí không chỉ để thu hút các dự án, các nguồn vốn đầu tư của các tổ chức phi chính phủ, mà còn để các tổ chức này tin tưởng, ủng hộ việc đầu tư và các hoạt động nhân đạo, từ thiện.
- Đẩy mạnh phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Đẩy mạnh phát triển giáo dục đào tạo nâng cao dân trí.
- Song song với đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công tác tu bổ, bảo dưỡng cũng cần được coi trọng.
- Giảm chi phí đến trường cho mỗi cá nhân các gia đình nghèo. Nâng cấp chất lượng giáo dục. Nguồn lao động cần tham gia các lớp tập huấn khuyến nông, tự hoàn thiện, nâng cao trình độ của mình thông qua các lớp học xóa mù chữ.
- Khuyến khích các tổ chức cá nhân tình nguyện tham gia giúp đỡ người nghèo nâng cao trình độ.
- Ưu tiên hộ chính sách nằm trong diện hộ nghèo đói vay trước. Lãi suất cho vay ưu đãi. Đây chính là yếu tố mang nội dung kinh tế và tâm lý đối với người đi vay, đặc biệt là người nghèo.
- Khai thác sử dụng hết các tiềm năng, đặc biệt là đất đai.
- Hỗ trợ tiếp cận với đất đai, nhà ở và nước sạch.